THÔNG BÁO

(**V/v:** CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ)

Ngày 18/01/2022

CTCP Chứng Khoán SSI trân trọng thông báo về việc thực hiện giao dịch ký quỹ tại công ty như sau:

1. **Lãi suất cho vay:**

- Lãi suất trong hạn: 12%/năm (tính trên cơ sở 360 ngày), được thay đổi tùy từng thời điểm
- Lãi suất quá hạn: 150% * Lãi suất trong hạn

2. Thời hạn vay: 90 ngày

3. Tỷ lệ ký quỹ duy trì: Tối thiểu 35% (thay đổi tùy từng thời điểm và có thể áp dụng khác nhau tùy từng khách hàng).

4. Tỷ lệ ký quỹ xử lý: <=25% (thay đổi tùy từng thời điểm và có thể áp dụng khác nhau tùy từng khách hàng).

5. Thời hạn bổ sung tỷ lệ ký quỹ duy trì: Tối đa 2 ngày làm việc sau ngày vi phạm

6. Thời hạn xử lý khoản vay đến hạn: Tối đa 2 ngày làm việc sau ngày đến hạn

7. Danh Mục giao dịch ký quỹ cập nhật đến ngày 18/01/2022

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
1	AAA	Công ty Cổ phần Nhựa và Môi trường Xanh An Phát	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
2	AAT	Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
3	ABS	Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận	HOSE	10%	100%		0%	0%	0%	10%	100%
4	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
5	ACL	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thủy sản Cửu Long An Giang	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
6	AGG	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%
7	AGR	Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
8	AMV	Công ty cổ phần SXKD Dược và trang thiết bị y tế Việt Mỹ	HNX	20%	100%		100%	0%	90%	20%	100%
9	ANV	Công ty Cổ phần Nam Việt	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
10	APC	Công ty Cổ phần Chiếu xạ An Phú	HOSE	20%	100%	0%	70%	0%	70%	20%	100%
11	APH	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
12	ASM	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
13	BBC	Công ty Cổ phần BIBICA	HOSE	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%
14	BCC	CTCP Xi măng Bỉm Sơn	HNX	40%	100%	0%	100%	0%	90%	40%	100%
15	BCE	Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
16	BCG	Công ty cổ phần Bamboo Capital	HOSE	20%	100%	10%	100%	0%	90%	20%	100%
17	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
18	BFC	Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
19	BIC	Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
20	BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
21	BMC	Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
22	BMI	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
23	BMP	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
24	BSI	CTCP Chứng Khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
25	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
26	BVS	Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
27	BWE	Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
28	C32	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2	HOSE	20%	100%	20%	100%	0%	90%	20%	100%
29	C47	Công ty Cổ phần Xây dựng 47	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
30	CAP	Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái	HNX	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
31	CCL	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
32	CII	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
33	CKG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
34	CLC	Công ty Cổ phần Cát Lợi	HOSE	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%
35	CLL	Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
36	CMG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	HOSE	20%	100%	10%	100%	0%	90%	20%	100%
37	CMX	Công ty Cổ phần Camimex Group	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
38	CNG	Công ty Cổ phần CNG Việt Nam	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
39	CRE	Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
40	CSM	Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
41	CSV	Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
42	CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng COTECCONS	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
43	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
44	CTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
45	CTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam	HOSE	30%	100%	10%	80%	0%	90%	30%	100%
46	CVN	Công ty cổ phần Vinam	HNX	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%
47	D2D	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
48	DAT	Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch và Phát triển Thủy sản	HOSE	0%	100%	0%	100%	0%	90%	0%	100%
49	DBC	CTCP Tập đoàn DABACO Việt Nam	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%
50	DBD	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định	HOSE	40%	100%	0%	100%	0%	0%	40%	100%
51	DBT	CTCP Dược phẩm Bến Tre	HOSE	0%	100%	0%	100%	0%	0%	0%	100%
52	DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	HOSE	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%
53	DCM	Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
54	DGC	CTCP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
55	DGW	Công ty Cổ phần Thế Giới Số	HOSE	40%	100%	0%	100%	0%	90%	40%	100%
56	DHA	Công ty Cổ phần Hóa An	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
57	DHC	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
58	DHG	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
59	DIG	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
60	DMC	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
61	DPG	Công ty Cổ phần Đạt Phương	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
62	DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
63	DPR	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
64	DRC	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
65	DRH	Công ty Cổ phần DRH Holdings	HOSE	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
66	DSN	Công ty Cổ phần Công viên nước Đầm Sen	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
67	DTD	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Thành Đạt	HNX	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
68	DVP	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
69	DXG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
70	DXP	Công ty cổ phần Cảng Đoạn Xá	HNX	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
71	EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
72	EID	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
73	ELC	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử - Viễn Thông	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
74	EVE	Công ty Cổ phần Everpia	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
75	EVG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
76	FCN	Công ty Cổ phần FECON	HOSE	40%	100%	20%	100%	0%	90%	40%	100%
77	FIR	Công ty Cổ phần Địa ốc First Real	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
78	FMC	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	90%	50%	100%
79	FPT	Công ty Cổ phần FPT	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	90%	50%	100%
80	FRT	Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	HOSE	30%	100%	10%	100%	0%	0%	30%	100%
81	FTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
82	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	HOSE	50%	100%	50%	100%	0%	90%	50%	100%
83	GDT	Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	HOSE	40%	100%	0%	100%	0%	90%	40%	100%
84	GEG	CTCP DIEN GIA LAI	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
85	GEX	Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
86	GIL	Công ty Cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
87	GMD	Công ty Cổ phần GEMADEPT	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
88	GSP	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
89	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
90	HAH	Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	90%	50%	100%
91	HAP	Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
92	HAX	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
93	HBC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
94	HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HOSE	50%	100%	30%	100%	10%	100%	50%	100%
95	HDB	Ngân hàng TMCP Phát triển TP.Hồ Chí Minh	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
96	HDC	Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
97	HDG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
98	HHP	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	HOSE	0%	100%		0%	0%	0%	0%	100%
99	HHS	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
100	HII	Công ty Cổ phần Nhựa và Khoáng sản An Phát – Yên Bái	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
101	HJS	CTCP Thủy điện Nậm Mu	HNX	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
102	HLD	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
103	HMC	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - Vnsteel	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
104	HOM	CTCP Xi măng VICEM Hoàng Mai	HNX	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
105	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	HOSE	50%	100%	40%	100%	0%	90%	50%	100%
106	HPX	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	0%	20%	100%
107	HSG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
108	HSL	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà	HOSE	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%
109	HT1	Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
110	HTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
111	HTL	Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
112	HTN	Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons	HOSE	30%	100%	10%	100%	0%	90%	30%	100%
113	HVH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC	HOSE	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%
114	ICT	Công ty cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
115	IDC	Tổng Công ty IDICO – CTCP	HNX	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
116	IDI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
117	IDV	Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
118	IJC	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
119	ILB	Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
120	IMP	Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
121	INN	CTCP Bao bì và In Nông nghiệp	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
122	ITA	Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo	HOSE	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%
123	ITC	Công ty Cổ phần Đầu tư - Kinh doanh Nhà	HOSE	30%	100%	10%	100%	0%	90%	30%	100%
124	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – Công ty Cổ phần	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
125	KDC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
126	KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
127	KSB	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
128	LAS	Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
129	LBM	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
130	LCG	Công ty Cổ phần LICOGI 16	HOSE	40%	100%	20%	100%	0%	90%	40%	100%
131	LHC	CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	HNX	10%	100%		0%	0%	90%	10%	100%
132	LHG	Công ty Cổ phần Long Hậu	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
133	LIX	Công ty Cổ phần Bột giặt LIX	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
134	LPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%
135	LSS	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
136	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
137	MBS	Công ty cổ phần Chứng khoán MB	HNX	30%	100%	10%	100%	0%	90%	30%	100%
138	MIG	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội	HOSE	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
139	MSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
140	MSH	Công ty Cổ phần May Sông Hồng	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
141	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
142	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
143	NAF	Công ty Cổ phần Nafoods Group	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
144	NAG	CTCP Tập Đoàn Nagakawa	HNX	0%	100%	0%	100%	0%	90%	0%	100%
145	NBB	Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
146	NCT	Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
147	NET	Công ty Cổ Phần Bột Giặt NET	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
148	NHA	Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội	HOSE	10%	100%	0%	100%	0%	90%	10%	100%
149	NKG	Công ty Cổ phần Thép Nam Kim	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
150	NLG	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
151	NNC	Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
152	NSC	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung Ương	HOSE	50%	100%	50%	100%	50%	100%	50%	100%
153	NT2	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
154	NTL	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
155	NTP	CTCP Nhựa Thiếu niên- Tiền Phong	HNX	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
156	NVB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân	HNX	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
157	NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
158	OCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
159	OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
160	PAC	Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam	HOSE	30%	100%	30%	100%	0%	90%	30%	100%
161	PAN	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	HOSE	50%	100%	50%	100%	50%	100%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
162	PC1	Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I	HOSE	40%	100%	20%	100%	0%	90%	40%	100%
163	PDN	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
164	PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
165	PET	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
166	PGC	Tổng Công ty Gas Petrolimex - Công ty Cổ phần	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
167	PGI	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
168	PGS	Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
169	PHC	Công ty cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
170	PHR	Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	HOSE	50%	100%	50%	100%	0%	90%	50%	100%
171	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP	HNX	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
172	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
173	PMS	CTCP Cơ khí xăng dầu	HNX	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
174	PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
175	POM	Công ty Cổ phần Thép POMINA	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
176	POW	TCT DIEN LUC DAU KHI VN	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
177	PPC	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
178	PSD	Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
179	PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
180	PTI	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN	HNX	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
181	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hoá phẩm Dầu khí - CTCP	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
182	PVG	Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
183	PVI	CTCP PVI	HNX	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
184	PVS	Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam	HNX	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
185	PVT	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
186	RAL	Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
187	REE	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
188	S99	Công ty cổ phần SCI	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
189	SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
190	SAF	CTCP Lương thực Thực phẩm SAFOCO	HNX	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
191	SAM	Công ty Cổ phần SAM Holdings	HOSE	10%	100%	0%	100%	0%	50%	10%	100%
192	SBA	Công ty Cổ phần Sông Ba	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
193	SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	HOSE	50%	100%	0%	100%	0%	90%	50%	100%
194	SBV	Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
195	SCI	Công ty cổ phần SCI E&C	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
196	SCR	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
197	SCS	Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
198	SED	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
199	SFI	Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
200	SGN	Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
201	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	90%	50%	100%
202	SHI	Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	HOSE	30%	100%	10%	100%	0%	90%	30%	100%
203	SHS	Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	HNX	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
204	SJS	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
205	SKG	Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
206	SLS	CTCP Mía đường Sơn La	HNX	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
207	SMB	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung	HOSE	30%	100%		0%	0%	0%	30%	100%
208	SMC	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
209	SRA	Công ty cổ phần Sara Việt Nam	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
210	SRC	CTCP cao su Sao Vàng	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
211	SSB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
212	SSC	Công ty Cổ phần Giống Cây trồng Miền Nam	HOSE	50%	100%	50%	100%	50%	100%	50%	100%
213	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	HOSE	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
214	STK	Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỷ	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
215	SVC	Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn	HOSE	0%	100%	0%	100%	0%	90%	0%	100%
216	SZB	Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	HNX	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
217	SZC	Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	HOSE	40%	100%		0%	0%	0%	40%	100%
218	SZL	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
219	TAC	Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
220	TAR	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An	HNX	30%	100%	0%	100%	0%	0%	30%	100%
221	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
222	TCD	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải	HOSE	20%	100%	10%	100%	0%	90%	20%	100%
223	TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
224	TCL	Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	HOSE	30%	100%	0%	80%	0%	90%	30%	100%
225	TCM	Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	90%	50%	100%
226	TCO	Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
227	TCT	Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
228	TDC	Công ty CP kinh doanh và phát triển Bình Dương	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
229	TDM	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
230	TDN	Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
231	TEG	Công ty Cổ phần Năng lượng và Bất động sản Trường Thành	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
232	THG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HOSE	10%	100%	0%	100%	0%	90%	10%	100%
233	TIG	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long	HNX	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
234	TIP	Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
235	TLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
236	TLH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
237	TMS	Công ty Cổ phần Transimex	HOSE	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
238	TNA	Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thiên Nam	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
239	TNC	Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
240	TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	HNX	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
241	TNH	Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	HOSE	40%	100%		0%	0%	90%	40%	100%
242	TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
243	TRC	Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
244	TSC	Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
245	TV2	CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%
246	TVB	Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
247	TVC	Công ty cổ phần Tập đoàn quản lý tài sản Trí Việt	HNX	30%	100%	0%	100%	0%	90%	30%	100%
248	TYA	Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
249	VC3	Công ty Cổ phần Xây Dựng Số 3 - Vinaconex 3	HNX	20%	100%	0%	100%	0%	70%	20%	100%
250	VCA	Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL	HOSE	20%	100%		0%	0%	0%	20%	100%
251	VCB	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
252	VCG	Tổng CTCP XNK và Xây dựng Việt Nam	HOSE	40%	100%	0%	100%	0%	90%	40%	100%
253	VCI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	HOSE	50%	100%	20%	70%	0%	90%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
254	VCS	CTCP VICOSTONE	HNX	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
255	VGC	Tổng Công ty Viglacera - CTCP	HOSE	50%	100%		0%	0%	0%	50%	100%
256	VGS	Công ty Cổ phần ống thép Việt Đức VG PIPE	HNX	50%	100%		0%	0%	90%	50%	100%
257	VHC	Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
258	VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	0%	50%	100%
259	VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	0%	50%	100%
260	VIC	Tập đoàn VINGROUP - Công ty Cổ phần	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
261	VIP	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
262	VIT	Công ty cổ phần Viglacera Tiên Sơn	HNX	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
263	VIX	Công ty Cổ phần Chứng khoán IB	HOSE	20%	100%	0%	100%	0%	90%	20%	100%
264	VJC	Công ty Cổ phần Hàng không VietJet	HOSE	40%	100%	20%	70%	0%	90%	40%	100%
265	VMD	Công ty Cổ phần Y Dược phẩm Vimedimex	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
266	VND	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	60%	50%	100%
267	VNE	Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam	HOSE	20%	100%		0%	0%	90%	20%	100%
268	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	HOSE	50%	100%	30%	100%	0%	90%	50%	100%
269	VNR	Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
270	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
271	VPG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát	HOSE	40%	100%	10%	100%	0%	90%	40%	100%
272	VPI	Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest	HOSE	50%	100%	10%	100%	0%	0%	50%	100%

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ hỗ trợ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ hỗ trợ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ hỗ trợ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)
273	VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
274	VSC	Công ty Cổ phần Container Việt Nam	HOSE	50%	100%	20%	100%	0%	90%	50%	100%
275	VSI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước	HOSE	0%	100%		0%	0%	90%	0%	100%
276	VTO	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO	HOSE	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%
277	WCS	Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây	HNX	30%	100%		0%	0%	90%	30%	100%

Trân trọng,
Công ty cổ phần Chứng khoán SSI

Ghi chú: những mã CK hiện tại không có sự kiện quyền thì tỷ lệ hỗ trợ, tỷ lệ TSBĐ của quyền tương ứng sẽ được bỏ trống.

(*) Quyền mua chưa thực hiện: được thể hiện dưới dạng RXXX trên Danh mục chứng khoán trong TK của Quý khách.
Quyền mua chưa thực hiện sẽ được tính toán vào giá trị TSBĐ sau khi nhân chia với tỷ lệ thực hiện quyền
Ví dụ: cp AAA có chào bán quyền mua tỷ lệ 2 được 1 → 1 cp được hưởng 1 quyền, 2 quyền được mua 1 cp AAA giá 12
TK có 1000 AAA
Khi chưa đăng ký, Giá trị TSBĐ của quyền mua chưa thực hiện sẽ = 1000 RAAA: 2x1 (tỷ lệ quyền) x tỷ lệ TSBĐ x (giá thị trường của AAA - giá mua quyền 12)
Sau khi đăng ký quyền mua, Giá trị TSBĐ của quyền mua đã thực hiện sẽ = 500 AAA quyền x tỷ lệ TSBĐ x giá thị trường của AAA.